

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết các luật được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ bảy

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;

Thực hiện Công văn số 4151/BTP-VĐCXDPL ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tư pháp về việc thông báo các nội dung giao địa phương quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ bảy;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 6704/TTr-STP-VB ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc ban hành Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố và trình Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết các luật được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ bảy.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết các luật được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ bảy.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Quyết định này, Sở Giao thông vận tải, Công an Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo lĩnh vực ngành, tham mưu lập đề nghị xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố, trong đó xác định cơ quan chủ trì soạn thảo, thời gian dự kiến trình ban hành văn bản theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể như sau:

a) Triển khai thực hiện việc xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố bảo đảm chất lượng, tiến độ soạn thảo, thời hạn được giao theo văn bản chấp thuận đề nghị xây dựng quyết định và sử dụng kinh phí đúng mục đích, nội dung, chế độ đã quy định.

b) Rà soát, đánh giá về thực tiễn quản lý ngành, lĩnh vực, chịu trách nhiệm xác định cụ thể thời gian trình ban hành văn bản tại hồ sơ đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân Thành phố đúng trình tự, thủ tục theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP), Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND và đúng tiến độ đã được giao tại văn bản chấp thuận đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Giao Sở Nội vụ tham mưu việc xử lý trách nhiệm các sở ngành trong trường hợp chậm tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết so với tiến độ được giao tại văn bản chấp thuận đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Giao Sở Tư pháp:

a) Trên cơ sở đề nghị xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố do các sở, ngành có liên quan trình, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố có ý kiến cụ thể về việc phân công cơ quan chủ trì soạn thảo và thời gian dự kiến trình ban hành để tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định tại bước lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

b) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định này và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Công an Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Giao thông vận tải;
- Công an Thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng NCPC, ĐT;
- Lưu: VT, (NCPC/Kh).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Ngọc Hải

**DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY ĐỊNH CHI TIẾT
CÁC LUẬT ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XV THÔNG QUA TẠI
KỲ HỌP THỨ BẢY**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Hình thức văn bản	Dự kiến tên trích yếu nội dung được giao quy định chi tiết	Điều, khoản, điểm trong văn bản quy phạm pháp luật của trung ương giao quy định chi tiết	Cơ quan được giao quy định chi tiết
01	Quyết định	Quy định việc quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Điểm b khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ năm 2024 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025)	Ủy ban nhân dân Thành phố
02	Quyết định	Quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Khoản 5 Điều 30 Luật Đường bộ năm 2024 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025)	Ủy ban nhân dân Thành phố

03	Quyết định	Quy định phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tại Thành phố Hồ Chí Minh	Khoản 6 Điều 35 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025)	Ủy ban nhân dân Thành phố
04	Quyết định	Quy định về thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời và hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị, tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Khoản 4, khoản 5 Điều 44 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025)	Ủy ban nhân dân Thành phố
05	Quyết định	Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Khoản 2 Điều 47 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025)	Ủy ban nhân dân Thành phố
06	Quyết định	Quy định thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ tại Thành phố Hồ Chí Minh	Khoản 2 Điều 48 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025)	Ủy ban nhân dân Thành phố